

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 138/2023/HNGĐ-ST
Ngày 09 - 5 - 2023
V/v Ly hôn, trA chấp về nuôi con.

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Huỳnh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Huỳnh Hương.

Ông Duyên Văn Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Thêu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 223/2023/TLST-HNGĐ ngày 27/3/2023 về việc “Ly hôn, trA chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/4/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Mạc Thị U, sinh năm 1994.

- *Bị đơn:* A Phạm Vũ L, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Ấp R, xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Nguyên đơn, bị đơn có đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 27/3/2023 và lời trình bày của nguyên đơn có tại hồ sơ, thể hiện: Vào năm 2018 chị U và A L tự nguyện sống chung với nhau, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L vào ngày 17/8/2018 (Giấy chứng nhận kết hôn số: 84/2018). Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Mai A, sinh 15/7/2018. Về tài sản chung và nợ chung không có. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc.

Chị U yêu cầu ly hôn với A L. Về con chung yêu cầu được nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo đơn yêu cầu ngày 25/4/2023 của bị đơn có tại hồ sơ, thể hiện: A L đồng ý ly hôn, con đồng ý giao cho chị U nuôi, tài sản và nợ không yêu cầu.

Từ những nội dung vụ án thể hiện;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Xét về quyền khởi kiện, quan hệ pháp luật trA chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Nguyên đơn thực hiện quyền khởi kiện bị đơn về việc yêu cầu ly hôn, trA chấp về nuôi con và bị đơn có nơi cư trú tại huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết vụ án dân sự “*Ly hôn, trA chấp về nuôi con*” là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Xét về thủ tục:* Nguyên đơn, bị đơn có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] *Xét yêu cầu và ý kiến của đương sự:*

[3.1] *Về yêu cầu ly hôn:*

[3.1.1] Mọi quan hệ hôn nhân giữa chị U và A L được xác lập trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên mối quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

[3.1.2] Xét thấy trong cuộc sống hôn nhân chị U và A L chỉ vì quan điểm sống cá nhân của mỗi bên, mà lại làm cho mối quan hệ hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, chị U và A L đều thống nhất quan điểm ly hôn với nhau, nên có căn cứ xác định được chị U và A L không còn quan tâm gì đối với mối quan hệ hôn nhân này và giữa đôi bên đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng dẫn đến các hệ lụy nêu trên, nếu tiếp tục duy trì mối quan hệ hôn nhân về sau thì sẽ không đảm bảo hạnh phúc và trái với các nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình hiện nay, nên cần chấp nhận cho chị U được ly hôn với A L là phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. (Giấy chứng nhận kết hôn số: 84/2018 ngày 17/8/2018 của Ủy ban nhân dân xã L hết hiệu lực kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật).

[3.2] *Về con chung:*

[3.2.1] Về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn: Hội đồng xét xử xét thấy sau khi ly hôn chị U và A L tự nguyện thỏa thuận người trực tiếp nuôi con là chị U, nên cần ghi nhận và giao cháu Phạm Mai A cho chị U tiếp tục trực tiếp nuôi dạy là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. A L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, A L có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống với chị U; nếu A L lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị U có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 82, khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[3.2.2] Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Chị U không yêu cầu, xét thấy đây là sự tự nguyện của chị U nên Hội đồng xét xử không xem xét. A Phạm Vũ L không phải cấp dưỡng cho con.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị U và A L không yêu cầu, nên không xem xét.

[4] Xét về án phí dân sự sơ thẩm: Chị U phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chị U đã dự nộp tiền tạm ứng án phí trước 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mạc Thị U.

- Về hôn nhân: Cho chị Mạc Thị U ly hôn với A Phạm Vũ L.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 84/2018 ngày 17/8/2018 của Ủy ban nhân dân xã L hết hiệu lực kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung:

+ Về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn: Giao cho chị Mạc Thị U trực tiếp nuôi dạy cháu Phạm Mai A, sinh 15/7/2018. A Phạm Vũ L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, A L có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống với chị U; nếu A L lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị U có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

+ Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: A Phạm Vũ L không phải cấp dưỡng cho con.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Mạc Thị U phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng, chị Mạc Thị U đã dự nộp tạm ứng án phí trước 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006438 ngày 27/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu đối trừ.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (gửi mail);
- VKSND huyện Trần Văn Thờ;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thờ;
- UBND xã L;
- Đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(ĐÃ KÝ)**

Trương Huỳnh Hải